

Số: 942 /SGDDĐT-QLT
V/v hướng dẫn tuyển sinh vào các
trường mầm non, lớp 1 và lớp 6
năm học 2022-2023

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã;
- Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019;

Căn cứ các văn bản của UBND Thành phố: Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 950/UBND-KGVX ngày 31/3/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 THPT năm học 2022-2023;

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo; các trường mầm non, tiểu học, THCS chuẩn bị và tổ chức triển khai công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2022-2023 như sau:

A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS.

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao

chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở các trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm: tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh/lớp; tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày.

4. Các trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

5. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

B. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6

I. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

1. Các trường mầm non, tiểu học và THCS

1.1. Các trường phối hợp với UBND các phường, xã, thị trấn tổ chức điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn được phân công, đảm bảo số liệu chính xác phục vụ cho phân tuyến tuyển sinh. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các trường trên địa bàn phải được UBND và Công an phường, xã, thị trấn xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu với UBND quận, huyện, thị xã trong công tác phân tuyến tuyển sinh.

1.2. Căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn; căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, các trường chủ động xây dựng dự thảo kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2022-2023, báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã

Xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2022-2023 trình UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt.

2.1. Các căn cứ để xây dựng kế hoạch tuyển sinh:

- Văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Dự thảo kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn;
- Số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn;
- Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia và chương trình kiên cố hóa trường học của Thành phố;

- Phân tuyến tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh phải phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ của từng trường, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh; chỉ tiêu (số lớp, số học sinh/lớp, số lớp được học 2 buổi/ngày) phải phù hợp với số phòng học của trường, trong đó phải dành ưu tiên cho các phòng phục vụ học tập và phòng học 2 buổi/ngày;

- Phần đầu huy động ít nhất 50% trẻ em độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ em độ tuổi mẫu giáo đi học. Ít nhất 75% trẻ khuyết tật ở thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập; 100% trẻ 6 tuổi đủ sức khỏe được vào lớp 1; 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6;

- Đối với các khu đô thị mới chưa có trường, phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo UBND quận, huyện, thị xã có biện pháp giải quyết chỗ học cho học sinh và thúc đẩy việc xây thêm trường mới theo quy hoạch mạng lưới trường học trên địa bàn; quan tâm tới con của các hộ dân thuộc diện tái định cư do giải phóng mặt bằng, con của công nhân tại các khu công nghiệp; tạo điều kiện cho học sinh dân tộc thiểu số, con các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn vào các trường công lập;

- Việc phân tuyến tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh phải phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ của từng trường, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh;

- Hạn chế học sinh trái tuyến ở những trường có số lớp quá cao; nếu số học sinh/lớp vượt so với quy định của Điều lệ trường học, phòng Giáo dục và Đào tạo phải có văn bản báo cáo UBND quận, huyện, thị xã và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, không để xảy ra hiện tượng quá tải học sinh ở các trường học.

2.2. Nội dung kế hoạch tuyển sinh bao gồm:

- Phân chia địa bàn tuyển sinh, giao chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng trường;
- Đối tượng tuyển sinh, độ tuổi tuyển sinh;
- Quy định về số học sinh/lớp, số lớp của từng trường;
- Hồ sơ tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, thời gian tuyển sinh;
- Yêu cầu các trường chuẩn bị đội ngũ giáo viên và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, thực hiện Quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục và chế độ thông tin báo cáo theo quy định;
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

II. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Tuyển sinh vào các trường mầm non

1.1. Các trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định.

1.2. Phối hợp với UBND phường, xã, thị trấn; các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của UBND phường, tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về công tác tuyển sinh trong đó nêu rõ tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyển sinh quy định. Đảm bảo phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn.

1.3. Số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo quy định Điều 15 Điều lệ trường mầm non. Trường hợp số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại Điều 15 thì số trẻ trong mỗi nhóm, lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại Điều lệ và diện tích phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đảm bảo theo qui định. Các trường mầm non trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tuyển sinh theo đúng chỉ tiêu và kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

1.4. Hồ sơ tuyển sinh:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp; in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photô Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú (*không cần chứng thực, kèm theo bản chính để đối chiếu*) hoặc Giấy xác nhận thông tin về cư trú¹ hoặc Giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú của cơ quan đăng ký cư trú.

1.5. Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

2. Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6

2.1. Địa bàn tuyển sinh: theo tuyển sinh do UBND quận, huyện, thị xã quy định cho các trường.

2.2. Đối tượng:

Tuyển sinh vào lớp 6: những học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học.

2.3. Tuổi tuyển sinh

- Lớp 1: Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2016). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

¹Mẫu CT07 ban hành kèm theo Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an. Kèm theo Phụ lục II hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính xác nhận thông tin về cư trú của Bộ Công an.

- Lớp 6:

+ Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2011);

+ Những trường hợp đặc biệt:

Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học; học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

2.4. Phương thức tuyển sinh:

a) Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyển sinh do UBND quận, huyện, thị xã quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố;

b) Đối với các trường THCS được UBND Thành phố công nhận trường chất lượng cao, tuyển sinh vào lớp 6 không theo tuyển; nếu có số học sinh đăng ký vượt quá chỉ tiêu: thực hiện theo phương thức xét tuyển hoặc xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực (sau đây gọi chung là kiểm tra, đánh giá năng lực), căn cứ vào Điểm tuyển sinh (ĐTS) để tuyển sinh;

- Phương thức xét tuyển:

Căn cứ theo kết quả rèn luyện và học tập của học sinh ở cấp tiểu học và diện ưu tiên của học sinh, các trường THCS xây dựng phương án xác định Điểm xét tuyển của học sinh. Điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10;

- Phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực:

$$\text{ĐTS} = \text{Điểm xét tuyển} + \text{Điểm kiểm tra (tính hệ số 2)}$$

+ Căn cứ theo kết quả rèn luyện và học tập của học sinh ở cấp tiểu học và diện ưu tiên của học sinh, các trường THCS xây dựng phương án xác định Điểm xét tuyển của học sinh. Điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10;

+ Điểm mỗi bài kiểm tra đánh giá năng lực tính theo thang điểm 10; điểm kiểm tra là tổng điểm các bài kiểm tra đánh giá năng lực;

+ Nội dung kiểm tra chủ yếu nằm trong chương trình lớp 5;

+ Hình thức kiểm tra: trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận, trong đó đảm bảo yêu cầu bốn cấp độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng cấp độ thấp và vận dụng cấp độ cao;

+ Thời gian làm bài: tối đa 60 phút/bài kiểm tra;

+ Môn kiểm tra, đánh giá năng lực và thời gian tổ chức: Các trường đề

xuất môn kiểm tra, đánh giá năng lực và thời gian tổ chức hợp lý, báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo trình UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt;

2.5. Hồ sơ tuyển sinh

- Lớp 1:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 1 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

+ Bản photô Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú (*không cần chứng thực, kèm theo bản chính để đối chiếu*) hoặc Giấy xác nhận thông tin về cư trú² hoặc Giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú của cơ quan đăng ký cư trú;

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

- Lớp 6:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 6 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

+ Bản photô Sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (*không cần chứng thực, kèm theo bản chính để đối chiếu*) hoặc Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú của cơ quan đăng ký cư trú;

+ Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có);

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

2.6. Tuyển sinh vào các trường ngoài công lập

- Không phân tuyến tuyển sinh đối với các trường ngoài công lập. Tùy thuộc vào điều kiện thực tiễn của mỗi trường, nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo để trình UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt;

- Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhà trường đề xuất phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt giao chỉ tiêu tuyển sinh cho trường;

²Mẫu CT07 ban hành kèm theo Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an. Kèm theo Phụ lục II hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính xác nhận thông tin về cư trú của Bộ Công an.

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. Các trường tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Tuyển sinh vào các trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

3.1. Các trường mầm non gồm: Trường Mầm non B, Trường Mầm non Việt Trì Hữu nghị.

3.2. Các trường phổ thông chuyên biệt: thực hiện tuyển sinh theo đúng thời gian và chỉ tiêu của Sở Giáo dục và Đào tạo giao, đảm bảo quy định về đối tượng tuyển sinh như sau:

a) Các trường chuyên biệt có học sinh khuyết tật:

- Trường Tiểu học Bình Minh: tuyển vào lớp 1 những học sinh khuyết tật về trí tuệ trên địa bàn Hà Nội;

- Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu: tuyển vào lớp 1, lớp 6 những học sinh khuyết tật nhìn, bao gồm trẻ mù hoàn toàn, trẻ nhìn kém (thị lực có kính dưới 3/10) trên địa bàn Hà Nội;

- Trường Phổ thông cơ sở Xã Đàn: tuyển vào mẫu giáo (từ 3 - 5 tuổi), lớp 1 và lớp 6 những học sinh khuyết tật nghe, nói trên địa bàn Hà Nội;

Lưu ý: Các trường ngoài tuyển học sinh khuyết tật, việc tuyển học sinh hòa nhập phải ưu tiên tuyển học sinh trên địa bàn nơi trường đóng. Các trường phải có kế hoạch và biện pháp tổ chức, tuyên truyền để vận động học sinh khuyết tật đến trường.

b) Trường Phổ thông dân tộc nội trú: Tuyển sinh vào lớp 6 theo phương thức xét tuyển, thuộc đối tượng sau:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số và có Hộ khẩu thường trú tại 13 xã miền núi trên địa bàn Thành phố Hà Nội từ 03 năm trở lên (*theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025*), bao gồm:

+ Huyện Ba Vì có 07 xã: Khánh Thượng, Ba Vì, Vân Hòa, Yên Bài, Tân Lĩnh, Minh Quang, Ba Trại;

+ Huyện Thạch Thất có 03 xã: Tiên Xuân, Yên Bình, Yên Trung;

+ Huyện Quốc Oai có 02 xã: Đông Xuân, Phú Mãn;

+ Huyện Mỹ Đức có 01 xã: An Phú.

- Trường Phổ thông dân tộc nội trú được phép tuyển sinh không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu được tuyển mới hằng năm là con em người dân tộc Kinh

có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính từ ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đối với những học sinh thuộc 13 xã nêu trên.

3.3. Tuyển sinh vào lớp 6 Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam:

Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản riêng để hướng dẫn chi tiết.

4. Thời gian tuyển sinh

4.1. Cấp mã học sinh³ (kèm mật khẩu): các trường mầm non, tiểu học, THCS phải hoàn thành việc cấp mã học sinh (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh trước ngày 27/5/2022.

4.2. Thời gian tuyển sinh:

a) Đối với các trường THCS được UBND Thành phố công nhận trường chất lượng cao, tuyển sinh vào lớp 6 không theo tuyển và có số học sinh đăng ký vượt quá chỉ tiêu thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực: Các trường lựa chọn thời gian kiểm tra, đánh giá năng lực hợp lý, báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo trình UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt; hoàn thành tuyển sinh chậm nhất ngày 12/7/2022.

b) Đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS tuyển sinh theo tuyển:

- **Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:**

+ Tuyển sinh vào lớp 1: từ ngày 01/7/2022 đến hết ngày 03/7/2022;

+ Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: từ ngày 04/7/2022 đến hết ngày 06/7/2022;

+ Tuyển sinh vào lớp 6: từ ngày 07/7/2022 đến hết ngày 09/7/2022.

- **Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp:** Từ ngày 13/7/2022 đến hết ngày 18/7/2022.

c) Lưu ý:

- Các trường ngoài công lập tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể là bắt đầu từ ngày 28/5/2022 đến ngày 12/7/2022; các trường thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực: lựa chọn thời gian kiểm tra, đánh giá năng lực hợp lý đảm bảo hoàn thành chậm nhất vào ngày 30/6/2022;

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha (mẹ) học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17 giờ 00 ngày 18/7/2022;

³Mã định danh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Sau ngày 18/7/2022, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo; căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, phòng Giáo dục và Đào tạo cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 21/7/2022 đến ngày 22/7/2022; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao;

- Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào hệ thống số điểm điện tử chậm nhất ngày 23/7/2022.

5. Công tác đảm bảo về phòng, chống dịch COVID-19

Căn cứ diễn biến của dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong trường hợp đến thời điểm tổ chức tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2022-2023 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, Hội đồng tuyển sinh của các trường cần phải thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch COVID-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết và xây dựng các phương án cụ thể...), đảm bảo sự an toàn và sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

C. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

I. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

1. Ban hành văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023.

2. Cung cấp dữ liệu tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6; tổ chức Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 cho các phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường trực thuộc Sở.

3. Kiểm tra, thông báo công khai và chỉ đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện, thị xã thực hiện kế hoạch tuyển sinh và công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp của đơn vị.

4. Phối hợp triển khai và quản trị phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023.

5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn Thành phố.

6. Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, các đơn vị liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ tuyển sinh năm học 2022-2023 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch COVID-19).

II. CÁC PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ

1. Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các phường, xã, thị trấn với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; rà soát danh sách phường (xã), tổ thôn, các khu

dân cư, đô thị mới để đề nghị bổ sung, sửa đổi phục vụ phân tuyến tuyển sinh trên hệ thống phần mềm tuyển sinh; phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường trên địa bàn. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các trường trên địa bàn phải được UBND và Công an phường, xã, thị trấn xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu với UBND quận, huyện, thị xã trong công tác phân tuyến tuyển sinh.

2. Tổng hợp kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn, lập kế hoạch tuyển sinh, trình UBND quận, huyện, thị xã phê duyệt và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn phụ trách.

5. Công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học, THCS; trên cổng thông tin điện tử của Ngành và phối hợp với UBND các phường, xã, thị trấn tuyên truyền, công khai trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị nộp hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường trên địa bàn.

6. Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1; kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu tuyển sinh, hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến của các trường trên địa bàn, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao; đảm bảo số học sinh trên một lớp đúng quy định góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn quốc gia (mẫu giáo 3-4 tuổi có không quá 25 trẻ/lớp; mẫu giáo 4-5 tuổi có không quá 30 trẻ/lớp; mẫu giáo 5-6 tuổi có không quá 35 trẻ/lớp; tiểu học có không quá 35 học sinh/lớp; trung học có không quá 45 học sinh/lớp).

7. Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, THCS cấp mã học sinh⁴(kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh, tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

8. Tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các phòng, ban, ngành và tham mưu với UBND quận, huyện, thị xã về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng thêm trường và phòng học (đối với những địa phương chưa đủ phòng học theo quy định), tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm

⁴Mã định danh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo.

bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều về chất lượng giáo dục giữa các trường. Phòng Giáo dục và Đào tạo phải có biện pháp kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các trường, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường, đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất (tránh tình trạng có trường tuyển sinh vượt quá nhiều so với chỉ tiêu, trong khi đó có trường không tuyển đủ chỉ tiêu gây lãng phí về cơ sở vật chất, đội ngũ, tạo bức xúc cho người dân và dư luận xã hội).

9. Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023 trên địa bàn. Tiếp tục có biện pháp chỉ đạo các trường nhằm tăng cường tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.

10. Tham mưu với UBND quận, huyện, thị xã chỉ đạo Công an trên địa bàn chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; có phương án quản lý nhân khẩu, hộ khẩu hợp lý, thống nhất, tạo điều kiện giúp cho công tác tuyển sinh của các trường được chính xác và khoa học.

11. Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

12. Phối hợp chặt chẽ với trung tâm Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ tuyển sinh năm học 2022-2023 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch COVID-19).

III. CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC VÀ THCS

1. Chủ động phối hợp với UBND và Công an các phường, xã, thị trấn trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công; chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2022-2023 của trường, báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức hướng dẫn.

2. Thông báo công khai tại trường tuyển sinh do UBND quận, huyện, thị xã quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (công khai về cam kết chất lượng Giáo dục và Đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính).

3. Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến.

4. Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

5. Mỗi trường phải thành lập một Hội đồng tuyển sinh trình Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã ra Quyết định thành lập; thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

6. Tổ chức cấp mã học sinh⁵ (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh, hướng dẫn cha mẹ học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin mã học sinh và mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha mẹ học sinh về mã học sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định.

7. Tổ chức tuyển sinh:

a) Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh...trong Giấy khai sinh, Sổ hộ khẩu (hoặc Sổ tạm trú, Giấy xác nhận thông tin về cư trú⁶), Học bạ (đối với lớp 6). Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp với bản chính Sổ hộ khẩu (hoặc Sổ tạm trú, Giấy xác nhận thông tin về cư trú) và hồ sơ tuyển sinh” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên;

b) Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường;

c) Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao;

d) Chủ động phối hợp với cơ quan Y tế địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp

⁵Mã định danh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo.

⁶Mẫu CT07 ban hành kèm theo Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an. Kèm theo Phụ lục II hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính xác nhận thông tin về cư trú của Bộ Công an.

đến thời điểm tổ chức kỳ thi tuyển sinh năm học 2022-2023 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch COVID-19).

8. Lãnh đạo Hội đồng tuyển sinh nhà trường phân công các thành viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

9. Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, gửi kết quả tuyển sinh cho UBND phường, xã, thị trấn và báo cáo với phòng Giáo dục và Đào tạo.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục) về công tác tuyển sinh theo lịch sau:

- Ngày 25/5/2022: nộp Kế hoạch tuyển sinh của quận, huyện, thị xã;
- Ngày 18/7/2022: nộp Báo cáo nhanh về công tác tuyển sinh, đề xuất tuyển sinh bổ sung (nếu có);
- Ngày 29/7/2022: nộp Báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

Trên đây là hướng dẫn công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã và các trường mầm non, tiểu học, THCS nghiên cứu kỹ văn bản và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn; trường hợp các đơn vị thực hiện không đúng các quy định về công tác tuyển sinh, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý, kể cả xử phạt hành chính theo quy định tại Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 127/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP.

Trong quá trình thực hiện, khi có những vấn đề vướng mắc, các đơn vị cần báo cáo ngay với cơ quan quản lý theo phân cấp để có sự chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử của Ngành;
- Lưu: VT, QLT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quang Tuấn

Phụ lục I
LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH
VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1 VÀ LỚP 6
NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-QLT ngày /4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội)

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
Trước 15/4	Trường MN, TH, THCS	Rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên hệ thống tuyển sinh trực tuyến(mã học sinh, họ tên, ngày sinh, nơi sinh, hộ khẩu thường trú, nơi cư trú thực tiễn...).
22/4	Sở GDĐT	Hội nghị Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT năm học 2022-2023 và xét tốt nghiệp THCS năm học 2021-2022.
Chậm nhất 26/4	Trường MN, TH, THCS	Hoàn thiện công tác điều tra cơ bản số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh.
Trước 09/5	Sở GDĐT	Cung cấp số liệu thống kê học sinh dự tuyển cho các phòng Giáo dục và Đào tạo để tham khảo, phục vụ xây dựng kế hoạch tuyển sinh.
Trước 10/5	Trường MN, TH, THCS	Nộp Kế hoạch tuyển sinh năm học 2022-2023 cho phòng Giáo dục và Đào tạo.
25/5	Phòng GDĐT	Nộp kế hoạch tuyển sinh của quận, huyện, thị xã về Sở Giáo dục và Đào tạo.
Trước 27/5	Trường MN, TH	Hoàn thành cấp mã học sinh ⁷ (kèm mật khẩu)cho cha mẹ học sinh.
Chậm nhất 27/5	Phòng GDĐT	Hoàn thành cập nhật phân tuyến và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trên địa bàn vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến; tổ chức kiểm dò, in, ký xác nhận và nộp Sở Giáo dục và Đào tạo.
Từ 28/5 đến 12/7	Trường ngoài công lập	Tổ chức tuyển sinh, đồng thời cập nhật hồ sơ học sinh lên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến.
04/6	Sở GDĐT	Công bố kế hoạch tuyển sinh của các quận, huyện, thị xã trên cổng thông tin điện tử hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến.
Từ 10/6-12/6	Sở GDĐT, phòng GDĐT	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến (lần 1).
Trước 20/6	Phòng GDĐT	Hoàn thiện cập nhật điều chỉnh phân tuyến, chỉ tiêu trong Hệ thống tuyển sinh (nếu có)
Từ 18/6-20/6	Sở GDĐT, phòng GDĐT, các trường, CMHS	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn Thành phố (lần 2). Sở Giáo dục và Đào tạo đóng hệ thống tuyển sinh trực tuyến từ 21/6 đến 30/6 để chuẩn bị vận hành chính thức.
Từ 01/7-	Trường MN,	Tuyển sinh trực tuyến đối với trường hợp tuyển sinh theo

⁷Mã định danh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo.

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
09/7	TH, THCS	tuyển: - Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2022 đến hết ngày 03/7/2022; - Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2022 đến hết ngày 06/7/2022; - Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2022 đến hết ngày 09/7/2022.
12/7	Trường THCS chất lượng cao	Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 chất lượng cao.
Từ 13/7-18/7	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyển.
19/7	Trường MN, TH, THCS	Báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu.
20/7	Phòng GDĐT	Báo cáo nhanh Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả tuyển sinh; đề xuất tuyển sinh bổ sung cho các trường còn chỉ tiêu.
Từ 21/7-22/7	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 (đợt bổ sung - nếu có).
23/7	Trường MN, TH, THCS	Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử.
29/7	Phòng GDĐT	Nộp Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

Phụ lục II**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ**

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLT ngày /4/2022 của Sở Giáo dục
và Đào tạo Hà Nội)

1. Tên thủ tục hành chính: Xác nhận thông tin về cư trú.
2. Cổng dịch vụ công trực tuyến: <http://bocongan.gov.vn>.
3. Quy trình:

Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ tại Công an cấp xã (hoặc vào cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://bocongan.gov.vn>; chọn *Dịch vụ công*; chọn *Đăng ký, quản lý cư trú*; chọn *Xác nhận thông tin về cư trú*).

Bước 3: Cơ quan đăng ký cư trú kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ.

Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả để nhận thông báo kết quả giải quyết thủ tục đăng ký cư trú (nếu có)./.

.....(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Mẫu CT07ban hành
 theo TT số /2021/TT-BCA
 ngày 15/5/2021

Số: /XN , ngày tháng năm

XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ

I. Theo đề nghị của Ông/Bà:

1. Họ, chữ đệm và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh: / / 3. Giới tính:
4. Số định danh cá nhân/CMND:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
5. Dân tộc: 6. Tôn giáo: 7. Quốc tịch:
8. Quê quán:

II. Công an⁽²⁾ xác nhận thông tin về cư trú của Ông/Bà có tên tại mục I, như sau:

1. Nơi thường trú:
2. Nơi tạm trú:
3. Nơi ở hiện tại:
4. Họ, tên đệm và tên chủ hộ: 5. Quan hệ với chủ hộ:
6. Số định danh cá nhân của chủ hộ:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
7. Thông tin các thành viên khác trong hộ gia đình:

TT	Họ, chữ đệm và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số định danh cá nhân/CMND	Quan hệ với chủ hộ

8. Nội dung xác nhận khác⁽³⁾:
-
-

Xác nhận thông tin cư trú này có giá trị đến hết ngày tháng năm⁽⁴⁾

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
 (Chữ ký số của Thủ trưởng cơ quan)

Chú thích:

(1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú; (2) Cơ quan đăng ký cư trú; (3) Các nội dung xác nhận khác (ví dụ: xác nhận trước đây đã đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú ...); (4) Có giá trị 06 tháng kể từ ngày cấp đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Cư trú và có giá trị 30 ngày kể từ ngày cấp đối với trường hợp xác nhận về cư trú. Trường hợp thông tin về cư trú của công dân có sự thay đổi, điều chỉnh và được cập nhật trong cơ sở dữ liệu về cư trú thì xác nhận này hết giá trị kể từ thời điểm thay đổi.